

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2020/HSST
Ngày 14/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: ông Giáp Văn Cương và bà Mã Thị Lưu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Nguyễn Thành Dương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020 Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2020/HSST ngày 19/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/HSST-QĐTA ngày 30/4/2020 đối với bị cáo:

Nông Văn C - sinh ngày 10 tháng 9 năm 1968.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm B thị trấn H huyện P (nay là tổ dân phố 3 thị trấn H huyện Q) tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Nông Văn P (sinh năm 1927, đã chết); Con bà: Lục Thị L (sinh năm 1928, đã chết); Vợ: Hoàng T, sinh năm 1969; Con: có 03 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1997; Bị cáo là con út trong gia đình có 06 anh chị em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/7/2006 bị TAND tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội “vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến nay, có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Hoàng T

Trú tại: xóm B thị trấn H huyện P (nay là tổ dân phố 3 thị trấn H huyện Q) tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

2. Nông Thị L

Trú tại: xóm B thị trấn H huyện P (nay là tổ dân phố 3 thị trấn H huyện Q) tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Nông Văn A

Trú tại: xóm Đ xã C huyện P (nay là huyện Q) tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Lãng Văn B

Trú tại: xóm B thị trấn H huyện P (nay là huyện Q) tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Nông Văn Đ

Trú tại: phố P thị trấn H huyện P (nay là huyện Q) tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 19/12/2019 tổ công tác Công an huyện Phục Hòa làm nhiệm vụ tại xóm Bó Tờ thị trấn Hòa Thuận huyện Phục Hòa (nay là huyện Quảng Hòa) phát hiện Nông Văn A có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện trên tay Nông Văn A có 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng, A khai là heroine vừa mua với Nông Văn C nhà ở Bó Tờ thị trấn Hòa Thuận với giá 100.000đ nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện. Tổ công tác lập biên bản, đưa người và tang vật về trụ sở Công an huyện Phục Hòa để điều tra làm rõ.

Căn cứ lời khai của Nông Văn A, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Nông Văn C. Kết quả phát hiện và thu giữ trong người Nông Văn C 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp vặn màu đen bên trong có 06 gói giấy bạc màu vàng đều chứa chất bột màu trắng (C khai là heroine), ngoài ra tạm giữ số tiền 700.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei đã qua sử dụng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 11F2-5984 để phục vụ công tác điều tra.

Tại cơ quan điều tra, Nông Văn C khai nhận: khoảng 18 giờ ngày 18/12/2019 C một mình đi xe mô tô biển kiểm soát 11F2-5984 đến bãi cỏ voi thuộc xóm Pò Tập thị trấn Tà Lùng để mua 500.000đ ma túy với một người đàn ông không quen biết đem về nhà dùng bật lửa nghiền nhỏ, chia ra thành 09 tép gói bằng giấy bạc màu vàng và cho vào 01 chiếc lọ nhựa có nắp vặn màu đen, rồi cất dấu vào túi áo với mục đích vừa sử dụng vừa bán lại nhằm kiếm lời. Cụ thể, vào khoảng 06 giờ ngày 19/12/2019 C đem 01 tép ra sử dụng bằng hình thức chích vào tĩnh mạch, đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi C đang làm đường phen ở cạnh nhà thì có Lãng Văn B (sinh năm 1982 trú tại Bản Cải thị trấn Hòa Thuận huyện Phục Hòa) hỏi mua heroine, C lấy trong lọ

nhựa ra bán cho B 01 tép ma túy giá 100.000đ, B cùng Nông Văn Đ đi vòng ra phía sau nhà của C để sử dụng bằng mình thức chích vào tĩnh mạch. Một lúc sau có Nông Văn A (sinh năm 1988, trú tại: Đông Chiêu xã Cách Linh huyện Phục Hòa) đến hỏi mua ma túy, C lấy trong lọ nhựa ra bán cho A 01 tép ma túy giá 100.000đ. Khoảng 20 phút sau thì lực lượng công an đến khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Nông Văn C. Ngoài ra C còn khai nhận trước đó khoảng 08 ngày, còn được bán ma túy cho một người đàn ông không quen biết 02 tép heroine giá 200.000đ, bán cho Lãng Văn B 01 tép heroine giá 100.000đ vào khoảng 06 giờ ngày 17/12/2019.

Cùng ngày, trước sự chứng kiến của Nông Văn C và Nông Văn A, Công an huyện Phục Hòa đã phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa và đại diện chính quyền cơ sở để tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng tang vật. Kết quả cân số chất bột màu trắng ngà (nghi heroine) thu giữ của Nông Văn C có khối lượng là 0,2 gam (*không phải hai gam*), của Nông Văn A có khối lượng là 0,01 gam (*không phải không một gam*) và gửi giám định.

Theo bản Kết luận giám định số 09/GĐMT ngày 31/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng kết luận về số chất bột màu trắng ngà (nghi là heroine) đã thu giữ của Nông Văn C và Nông Văn A: "*02 (hai) mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*".

Như vậy, hành vi của Nông Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy, còn hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 0,01g (*không phải không một gam*) của Nông Văn A chưa đủ định lượng để xử lý hình sự, do đó cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Nông Văn A là đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định:

- Số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) trong đó 200.000đ là do C bán 02 tép ma túy cho B và A mà có, còn 500.000đ là tiền do chị Hoàng T (vợ bị cáo C) đưa cho để đi mua dầu về chạy máy nổ ép mía làm đường phen.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei màu xanh đã qua sử dụng tạm giữ của Nông Văn C không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11F2-5984 đăng ký mang tên Nguyễn Quốc Hoan, do chị Nông Thị Lê mua lại, nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ, chị Lê không biết bị cáo C mượn để đi mua ma túy.

Đối với Lãng Văn B mua ma túy với Nông Văn C về sử dụng, cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra, do không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho Nông Văn C, nên không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nông Văn C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo như Cáo trạng số 08/CT-VKSQH ngày 19/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 để xử phạt bị cáo Nông Văn C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Do nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 18/12/2019 Nông Văn C một mình đi xe mô tô biển kiểm soát 11F2-84 đến bãi cỏ voi thuộc xóm Pò Tập thị trấn Tà Lùng để mua 500.000đ ma túy với một người đàn ông không quen biết đem về nhà dùng bột lửa nghiền nhỏ, chia ra thành 09 tép gói bằng giấy bạc màu vàng và cho vào 01 chiếc lọ nhựa có nắp vặn màu đen, rồi cất dấu vào túi áo với mục đích vừa sử dụng vừa bán lại nhằm kiếm lời.

Cụ thể, vào khoảng 06 giờ ngày 17/12/2019 Nông Văn C đã bán cho Lãng Văn B 01 tép ma túy giá 100.000đ, đến khoảng 12 giờ ngày 19/12/2019 Nông Văn C tiếp tục bán cho Lãng Văn B 01 tép ma túy giá 100.000đ và bán cho Nông Văn A 01 tép ma túy giá 100.000đ. Đến 12 giờ 45 phút ngày 19/12/2019 thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang thu giữ heroine có khối lượng là 0,2 gam (*không thấy hai gam*). Kết quả giám định là ma túy, loại: Heroine. Ngoài ra C còn khai nhận trước đó khoảng 08 ngày, được bán 02 tép heroine giá 200.000đ cho một người đàn ông không quen biết.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nông Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251

Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng số 08/CT-VKSQH ngày 19/3/2020 của VKSND huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nông Văn C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, bị cáo đã mua ma túy vừa để thỏa mãn nhu cầu cá nhân vừa bán lại nhằm thu lời vốn quay vòng mua ma túy, điều đó góp phần làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của nhà nước về chất ma túy, bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù đã bị Tòa án xét xử (đã được xóa án tích), nhưng bị cáo không coi đó là bài học để phấn đấu trở thành công dân tốt, mà còn vi phạm, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói B. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn nhận tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật đối với bị cáo và xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa chị Hoàng T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho chị 500.000đ là số tiền mà chị đã đưa cho Nông Văn C mua dầu chạy máy ép mía. Còn chị Nông Thị L khẳng định chiếc xe mô tô 11F2-84 là tài sản của chị mua lại nhưng chưa sang tên đổi chủ, chị L không biết bị cáo C mượn để dùng vào việc phạm tội, vì vậy chị L đề nghị xin lại chiếc xe máy.

[5] Phân tranh luận bị cáo không có ý kiến gì thêm.

[6] Phần nói lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp vặn màu đen đựng trong phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “lọ nhựa thu giữ của Nông Văn C mua bán trái phép chất ma túy bắt ngày 19/12/2019 tại Bó Tờ thị trấn Hòa Thuận, Phục Hòa, Cao Bằng”. Đây là chất ma túy, nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của Nông Văn C, do bị cáo không dùng để liên lạc mua ma túy, vì vậy cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, trong đó 200.000đ là do C bán 02 tép ma túy cho B và A mà

có, vì vậy sẽ bị tịch thu sung ngân sách nhà nước. Còn 500.000đ là tiền do vợ C (chị Hoàng T) đưa cho để đi mua dầu về chạy máy nổ ép mía làm đường phen, vì vậy cần trả cho chị Hoàng T.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô 11F2-84 đã qua sử dụng, đăng ký mang tên Nguyễn Q, là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Nông Thị L mua lại, nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Do chị L không biết bị cáo C mượn để dùng vào việc phạm tội, vì vậy cần trả lại cho chị Nông Thị L.

- Do bị cáo Nông Văn C thu lợi bất chính 100.000đ (do bán ma túy cho Lãng Văn B) và 200.000đ (do bán ma túy cho người đàn ông không quen biết) mà có, vì vậy sẽ bị truy thu để sung ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: bị cáo Nông Văn C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp vụn màu đen đựng trong phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “lọ nhựa thu giữ của Nông Văn C mua bán trái phép chất ma túy bắt ngày 19/12/2019 tại Bó Tờ thị trấn Hòa Thuận, Phục Hòa, Cao Bằng”.

- Tịch thu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và truy thu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do bị cáo Nông Văn C bán ma túy mà có để sung ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho chị Hoàng T (trú tại: tổ dân phố 3 thị trấn Hòa Thuận huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng) số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- Trả lại cho chị Nông Thị L (trú tại: tổ dân phố 3 thị trấn Hòa Thuận huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng) 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11F2-84 đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nông Văn C 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xanh dương, đen, nhãn hiệu Huawei, số IMEI1 là 867615042492659, số IMEI2 là 867615042536661, đã qua sử dụng.

Số vật chứng hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nông Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THA DS huyện QH;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp